

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 03 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HÀ NỘI

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội;
- Biên bản kiểm phiếu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội ngày 30/03/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội được tổ chức tại Hội trường Nhà máy Viglacera Yên Phong, Khu công nghiệp Yên Phong, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh, ngày 30/03/2023 với 13 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 5.092.145 cổ phần bằng 90,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận và biểu quyết thông qua các Điều sau đây:

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH kiểm toán AASC kiểm toán và báo cáo kết quả SXKD năm 2022 của Ban Giám đốc như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	SS TH/KH 2022
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10.000	10.073	101
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	23.150	21.810	94
3	Lao động bình quân	người	435	386	89
4	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/thg	13.000	13.835	106
5	Năng suất LĐ (DT/người)	Trđ/ng/thg	1.375	1.569	114
6	Phải thu khách hàng	trđ	28.000	27.763	99
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	80.500	84.474	105
8	Giá trị SXKD HH	trđ	598.000	615.061	103
9	Doanh thu SPC	trđ	598.000	605.624	101
10	Nộp NSNN	trđ	18.900	14.706	78

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0

Điều 2. Thông qua báo cáo của HĐQT Công ty năm 2022, định hướng sản xuất kinh doanh năm 2023 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

2.1 Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2022 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2023 (có báo cáo chi tiết kèm theo)

2.2 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	6.401.181.123
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến ngày 31/12/2022	14.209.106.093
3	Phân phối lợi nhuận năm 2022:	6.401.181.123
-	<i>Chi trả thù lao Hội đồng quản trị (các thành viên không trực tiếp điều hành)</i>	168.000.000
-	<i>Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi Công ty (9.9%)</i>	633.181.123
-	<i>Chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% Vốn điều lệ, dự kiến chi trong quý III/2023</i>	5.600.000.000
4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	7.807.924.970

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 3. Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban kiểm soát năm 2022:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất	m ²	8.925.234
2	Doanh thu thuần	Đồng	611.998.575.790
3	Vốn điều lệ	Đồng	56.000.000.000
4	Nộp Ngân sách nhà nước	Đồng	14.706.096.523
5	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	Đồng	13.835.000
6	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Đồng	496.088.157.585

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
7	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Đồng	500.072.373.472
8	Khấu hao TSCĐ trong năm	Đồng	21.809.987.979
9	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.401.181.123

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.092.145 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 4: Thông qua mức trả thù lao cho HĐQT trực tiếp tham gia điều hành, Ban kiểm soát năm 2022.

Theo quy chế quản lý người đại diện số 218/TCT- QĐHĐQT ngày 20/07/2021 của Tổng công ty Viglacera và theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 29/03/2022:

- Thù lao Hội đồng quản trị: 216.000.000 đồng
- Thù lao Ban kiểm soát: 78.000.000 đồng

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.092.145 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 5. Thông qua việc thay đổi và bầu lại các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 (do hết nhiệm kỳ)

Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bầu ngày 30/03/2023, cụ thể như sau:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm các thành viên sau:

1. Ông Quách Hữu Thuận
2. Ông Lê Tiến Dũng
3. Ông Mai Xuân Đức
4. Ông Đinh Quang Huy
5. Ông Đoàn Hải Mậu

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội nhiệm kỳ 2023 – 2028 gồm các thành viên sau:

1. Ông Ngô Trọng Toán
2. Ông Nguyễn Quảng Nam
3. Bà Hồ Thị Thủy

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 5.092.145 cổ phần, đạt tỷ lệ 100%
- Số cổ phần không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%
- Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ 0%

Điều 6: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư năm 2023 với các nội dung sau:

6.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023
1	Lợi nhuận trước thuế	trđ	10.000
2	Khấu hao cơ bản TSCĐ	trđ	24.700
3	Lao động bình quân	người	395
4	Thu nhập bình quân	ngđ/ng/thg	14.380
5	Năng suất LĐ (DT/người)	Trđ/ng/thg	1.582
6	Phải thu khách hàng	trđ	25.000
7	Giá trị thành phẩm tồn kho	trđ	76.699
8	Giá trị SXKD HH	trđ	640.000
9	Doanh thu SPC	trđ	641.200
10	Nộp NSNN	trđ	19.100

6.2 Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS, mức chia cổ tức, mức thưởng Ban điều hành trong năm 2023:

6.2.1 Dự kiến mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 như sau:

Thù lao Hội đồng Quản trị các thành viên Đại diện phần vốn Nhà nước thực hiện theo Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác, ban hành kèm theo Quyết định số 218/TCT- QĐHQQT ngày 20/07/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào Doanh nghiệp khác.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 15 triệu đồng/người/quý
- Thành viên Hội đồng quản trị là Giám đốc: 12 triệu đồng/người/ quý
- Các thành viên HĐQT còn lại: 9 triệu đồng/người/ quý
- Trưởng Ban kiểm soát: 10,5 triệu đồng/người/quý.
- Thành viên Ban kiểm soát: 4,5 triệu đồng/người/quý

6.2.2 Dự kiến mức chia cổ tức năm 2023:

- Dự kiến mức chia cổ tức năm 2023 không thấp hơn 10%.

6.2.3 Dự kiến mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành năm 2023:

- Nếu Lợi nhuận trước thuế năm 2023 vượt 10 tỷ đồng sẽ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành 50% số lợi nhuận vượt sau khi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 7: Thông qua việc phê duyệt bán hàng bao tiêu sản phẩm của Công ty sản xuất ra trong kỳ cho Công ty Cổ phần Kinh doanh gạch ốp lát Viglacera để đảm bảo việc tuân thủ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và khoản 4, Điều 293 Nghị định 155/2020.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 8: Ủy quyền cho HĐQT và Ban giám đốc lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách kiểm toán các Công ty niêm yết được Ủy ban Chứng khoán chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 9: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, Quy chế Tài chính Công ty phù hợp với thực tế hoặc khi có Luật mới ban hành (nếu có)

Phản biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 10: Thông qua đại hội đồng cổ đông ủy quyền :

- Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc toàn quyền quyết định việc phê duyệt và quyết toán vốn đầu tư, công tác sửa chữa lớn, bảo dưỡng định kỳ, thanh lý Tài sản cố định, vật tư không cần dùng nhằm thu hồi vốn trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng Quản trị và Ban giám đốc được quy định trong Điều lệ Công ty.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty niêm yết cổ phiếu VIH trên sàn chứng khoán HNX khi đủ điều kiện.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 11: Công bố thông tin: Các thông tin về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đăng tải trên website <http://www.viglacerahanoi.com.vn>

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Điều 12: Đại hội cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, triển khai thực hiện các nội dung đã được Nghị quyết trên đây và báo các kết quả vào đại hội cổ đông kỳ họp lần sau.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành:	5.092.145	cổ phần, đạt tỷ lệ	100%
- Số cổ phần không tán thành:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%
- Số cổ phần không có ý kiến:	0	cổ phần, đạt tỷ lệ	0%

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Viglacera Hà Nội thông qua toàn văn bản tại cuộc họp. Hội đồng Quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Ủy ban CKNN;
- Sở GD CK Hà nội;
- Tổng công ty Viglacera- CTCP;
- HĐQT Công ty;
- BKS Công ty;
- Giám đốc Công ty;
- Các phòng ban;
- Lưu VP Công ty.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



QUÁCH HỮU THUẬN